TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 29-3-2024
V/v Tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Mỹ Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Đức Thành;

Bà Trương Thị Thu Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Phương Hợp - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 29/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2023 về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Cao Việt A, sinh năm 1996; tạm trú: đường N3, khu phố Ph, phường Ph, thành phố T, tỉnh B; địa chỉ liên hệ: số 69, đường N2, khu nhà ở Ph, phường T, thành phố D, tỉnh B, có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (theo Giấy ủy quyền ngày 23/9/2023):

1. Bà Huỳnh Châu Ph, sinh năm 1998; địa chỉ thường trú: số 795, đường Ng, phường V, thành phố R, tỉnh K, có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt.

2. Bà Hoàng Thị Thùy L, sinh năm 2000; địa chỉ thường trú: số 41/3 TCH07, khu phố 10, phường T, Quận 12, Thành phố H, có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Huang Shi Y, sinh năm 1980; quốc tịch: Trung Quốc; địa chỉ: Hồ Gia Xung Viện, thôn Mẫn Gia Phán, thị trấn Hoàng Thổ Cương, thành phố Ma Thành, tỉnh Hồ Bắc, Trung Quốc, có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23/9/2023, nguyên đơn bà Cao Việt A trình bày:

Bà A và ông Huang Shi Y tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 75 ngày 26/8/2015. Trong thời gian chung sống, bà A và ông Huang Shi Y có một con chung là Huang Ya Li, sinh ngày 02/12/2016. Thời gian đầu chung sống, bà A và ông Huang Shi Y có cuộc sống gia đình đầm ấm, hạnh phúc. Tuy nhiên, sau một thời gian, bà A và ông Huang Shi Y phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, khác biệt về văn hóa, dù đã tìm mọi biện pháp hàn gắn nhưng vẫn không được. Bà A và ông Huang Shi Y đã sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay, do vậy tình cảm vợ chồng cũng phai nhạt, không còn yêu thương nhau. Nhận thấy, cuộc sống chung của vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, bà A có đơn khởi kiện ly hôn ông Huang Shi Y.

Về con chung: Quá trình chung sống, bà A và ông Huang Shi Y có 01 con chung là cháu Huang Ya Li, sinh ngày 02/12/2016. Hiện nay, cháu Huang Ya Li đang sống cùng ông Huang Shi Y. Sau ly hôn, bà A có nguyện vọng để ông Huang Shi Y tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và bà A không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Cao Việt A không yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã thực hiện thủ tục ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật để tống đạt cho ông Huang Shi Y các văn bản như*: Đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 23/9/2023 của bà Cao Việt A; Thông báo thụ lý vụ án số 32/TB-TLVA, ngày 15/11/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, Việt Nam; Giấy chứng nhận kết hôn số 75 ngày 26/8/2015 của Ủy ban nhân nhân tỉnh Bình Phước, Việt Nam và Công văn số: 02/TA-HNGĐ, ngày 26/01/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương về việc yêu cầu bị đơn có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.* Ngày 20/02/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương nhận được bản tự khai, đơn đề nghị xét xử vắng mặt ngày 19/12/2023 của ông Huang Shi Y và bản tự khai của cháu Huang Ya Li. Trong đơn, bị đơn ông Huang Shi Y trình bày: Ông Huang Shi Y thống nhất với bà A về quan hệ hôn nhân, đồng ý ly hôn với bà A. Về con chung: ông Huang Shi Y yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và không yêu cầu bà Cao Việt A cấp dưỡng nuôi con. Trong bản tự khai của cháu Huang Ya Li cũng có nguyện vọng sau khi ông Huang Shi Y và bà Cao Việt A ly hôn thì cháu tiếp tục được sống chung với ông Huang Shi Y.

Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Hôn nhân giữa bà A và ông Huang Shi Y là hợp pháp. Trong thời gian chung sống, bà A và ông Huang Shi Y có một con chung là cháu Huang Ya Li, sinh ngày 02/12/2016. Thời gian đầu chung sống, bà A và ông Huang Shi Y có cuộc sống gia đình đầm ấm, hạnh phúc. Tuy nhiên, sau một thời gian, bà A và ông Huang Shi Y phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, khác biệt về văn hóa, dù đã tìm mọi biện pháp hàn gắn nhưng vẫn không được. Bà A và ông Huang Shi Y đã ly thân từ năm 2019 cho đến nay, do vậy tình cảm vợ chồng cũng phai nhạt, không còn yêu thương nhau. Nhận thấy, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà A là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của bà A.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Cao Việt A và ông Huang Shi Y đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 75 ngày 26/8/2015. Bà A hiện đang cư trú tại số 69 đường N2, khu nhà ở Ph, phường T, thành phố D, tỉnh B. Ông Huang Shi Y đang sống và làm việc tại Hồ Gia Xung Viện, thôn Mẫn Gia Phán, thị trấn Hoàng Thổ Cương, thành phố Ma Thành, tỉnh Hồ Bắc, Trung Quốc. Do đó, theo quy định tại các Điều: 123, 127 Luật Hôn nhân và Gia đình và các Điều: 28, 37, 40 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

[1.2] Về sự có mặt của các đương sự: Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã thực hiện thủ tục Ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật để tống đạt cho ông Huang Shi Y các văn bản như: *Đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 23/9/2023 của bà Cao Việt A; Thông báo thụ lý vụ án số 32/TB-TLVA, ngày 15/11/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, Việt Nam; Giấy chứng nhận kết hôn số 75 ngày 26/8/2015 của Ủy ban nhân nhân tỉnh Bình Phước, Việt Nam và Công văn số: 02/TA-HNGĐ, ngày 26/01/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương về việc yêu cầu bị đơn có ý kiến trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn,* bà Cao Việt A có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Ông Huang Shi Y có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt. Do vậy, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại các Điều: 227, 228, 238, 477 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung: Bà A và ông Huang Shi Y tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 75 ngày 26/8/2015. Trong thời gian chung sống, bà A và ông Huang Shi Y có một con chung là cháu Huang Ya Li, sinh ngày 02/12/2016. Thời gian đầu chung sống, bà A và ông Huang Shi Y có cuộc sống gia đình đầm ấm, hạnh phúc. Tuy nhiên, sau một thời gian, bà A và ông Huang Shi Y phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, khác biệt về văn hóa, dù đã tìm

mọi biện pháp hàn gắn nhưng vẫn không được. Bà A và ông Huang Shi Y đã ly thân từ năm 2019 cho đến nay, do vậy tình cảm vợ chồng cũng phai nhạt, không còn yêu thương nhau. Bà A xác định không còn tình cảm với ông Huang Shi Y và có đơn khởi kiện ly hôn ông Huang Shi Y. Về phía ông Huang Shi Y cũng đã có bản tự khai và đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Trong đơn, ông Huang Shi Y đồng ý ly hôn với bà A. Về con chung, ông Huang Shi Y trình bày quá trình chung sống, bà A và ông Huang Shi Y có 01 con chung là cháu Huang Ya Li, sinh ngày 02/12/2016. Hiện nay, con chung đang sống với ông, sau khi ly hôn ông Huang Shi Y đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung. Về tài sản chung, nợ chung: ông Huang Shi Y không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét yêu cầu ly hôn của bà A thấy rằng theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình thì *"1. Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. 2. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau…"* mục đích hôn nhân giữa bà A và ông Huang Shi Y không đạt được, vì quyền lợi chung của hai bên nên cần phải chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà A đối với ông Huang Shi Y, phù hợp Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống, bà A và ông Huang Shi Y có 01 con chung là cháu Huang Ya Li, sinh ngày 02/12/2016. Xét thấy, sau khi sống riêng, con chung do ông Huang Shi Y nuôi dưỡng, chăm sóc, đã ổn định cuộc sống sinh hoạt nên việc giao cháu Huang Ya Li cho ông Huang Shi Y tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: ông Huang Shi Y không yêu cầu bà Cao Việt A cấp dưỡng nuôi con chung, đây là sự tự nguyện của ông Huang Shi Y nên Tòa án ghi nhận.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Bà A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp pháp luật.

[7] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chi phí, lệ phí ủy thác tư pháp và chi phí dịch thuật: Bà Cao Việt A phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều: 19, 51, 55, 123, 127 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ các Điều: 28, 37, 40, 147, 153, 227, 228, 238, 266, 271, 273, 477, 479 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Cao Việt A đối với ông Huang Shi Y về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con".

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Cao Việt A được ly hôn với ông Huang Shi Y.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Huang Ya Li, sinh ngày 02/12/2016 cho ông Huang Shi Y trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được ngăn cản. Trường hợp, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì quyền lợi của con chưa thành niên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có đơn yêu cầu phù hợp quy định pháp luật.

- Về cấp dưỡng nuôi con: bà Cao Việt A không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Cao Việt A không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Cao Việt A phải chịu 300.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000004, ngày 13/11/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương.

3. Về chi phí dịch thuật, gửi bưu chính và ủy thác tư pháp: Bà Cao Việt A tự nguyện nộp và đã thực hiện xong.

Bà Cao Việt A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Ông Huang Shi Y được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Đức Thành **Trương Thị Thu Hà** **Lưu Thị Mỹ Hương**